TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT HẢI** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 31-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Văn Năm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Tiều

Bà Vũ Thị Lại.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 03/TB-TA ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Tiến S, sinh ngày 24-6-1987 tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố 14, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị M; có vợ là Trần Thị B (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 05-9-2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Bà ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu); bị tạm giữ từ ngày 06-10-2020 đến ngày 09-10-2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Viết T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 05-10-2020, tại tổ dân phố 9 thị trấn Cát Bà, Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt quả tang Bùi Tiến S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ của S gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, S khai là ma túy đá, mục đích để sử dụng. Công an huyện Cát Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiến hành giám định.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, Bùi Tiến S khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút, S đi bộ một mình từ nhà đến khu vực tổ dân phố 9, thị trấn Cát Bà để gặp người quen, trên đường gặp người đàn ông tên H (là người S đã từng mua ma túy), nên nảy sinh mục đích mua ma túy để sử dụng. S hỏi H mua 300.000 đồng ma túy đá, H đồng ý và cầm tiền bảo S đứng chờ. Khoảng 10 phút sau, Hquay lại chỉ S ra gốc cây gần cổng Trường mầm non Sơn Ca lấy ma túy. Khi S cầm gói ma túy đi về nhà thì phát hiện lực lượng Công an nên S vứt gói ma túy xuống dưới chân, Công an huyện Cát Hải đã thu giữ gói ma túy trên.

Bản Kết luận giám định số 644/KLGĐ-MT ngày 06-10-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, là loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 26-11-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Bùi Tiến S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 0,21 gam ma túy, là loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tiến S từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định .

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Tiến S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo Bùi Tiến S là người nghiện ma túy, nên hồi 20 giờ ngày 05-10-2020 tại tổ dân phố 9, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Bùi Tiến S có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam ma túy, là loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Tiến S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Tội phạm về ma túy là vấn nạn mà Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm đấu tranh, đẩy lùi tệ nạn này. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục chung, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, tuy tiền sự đã hết thời hiệu và không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu và coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là không có khả năng thực hiện được, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Bùi Tiến S.

Về các vấn đề khác:

[9] Đối với người đàn ông tên Hải đã bán ma túy cho S, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Tiến S 21 *(hai mươi mốt)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06-10-2020.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Bùi Tiến S. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-11-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo S phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 27);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Năm